

### Bài tập 1: Sắp xếp các câu có nhiều mệnh đề hoàn chỉnh

1. because / forgot / his / homework / teacher / my / angry / was / he / .

---

2. while / we / the / rain / walked / was / heavy / .

---

3. that / know / you / she / won / the / competition / ?

---

4. if / practice / English / every / day / you / will / improve / it / .

---

5. as / soon / as / arrived / they / started / the / class / .

---

6. after / finished / she / dinner / went / to / library / the / .

---

7. although / tired / very / was / he / stayed / up / late / .

---

8. whenever / have / time / free / I / love / reading / .

---

9. since / we / moved / to / this / house / not / have / seen / them / .

---

10. until / complete / your / tasks / you / cannot / go / outside / .

---

### Bài tập 2: Sắp xếp câu phức với mệnh đề quan hệ và các từ nối

1. stage / the / singing / on / girl / the / is / who / ?

---

2. raining / was / it / although / go / decided / for / a / they / walk / to / .

---

3. this / lying / table / the / on / book / is / whose / ?

---

4. saved / him / in / accident / the / dog / that / is / the / that / .

---

5. she / painting / interested / has / since / in / child / been / was / she / a / .

---

6. teacher / new / our / is / man / the / yesterday / met / I / .

---

7. tired / very / he / because / bed / went / early / to / he / was / .

---

8. fail / you / will / test / the / study / not / hard / you / do / if / .

---

9. late / comes / he / home / whenever / exhausted / feels / he / .

---

10. vacation / a / they / on / went / project / the / finished / had / they / after / .

---